

Thư viện <math.h>

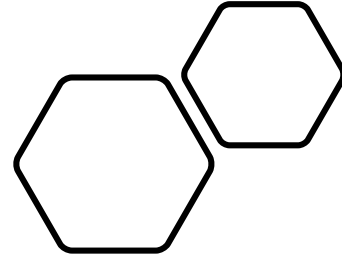
- Mục đích sử dụng
- Giới thiệu các hàm thường dùng có trong thư viện
- Ví dụ minh họa

Mục đích sử dụng

- Trong thư viện chuẩn của ngôn ngữ C có rất nhiều hàm đã được viết sẵn và được tối ưu hỗ trợ bạn thực hiện các thao tác nhất định nào đó
- Bạn không cần phát minh lại những gì đã có mà chỉ cần tìm hiểu cách sử dụng để tiết kiệm thời gian công sức
- Thư viện `<math.h>` cung cấp các hàm tiện ích phục vụ việc tính toán toán học, ví dụ như tính trị tuyệt đối, căn bậc hai, bậc ba...
- Để sử dụng thư viện, ta chỉ cần khai báo thư viện sau đó gọi hàm tương ứng bạn cần

Các hàm thường dùng

Hàm	Mô tả	Ví dụ
<code>double sqrt(double x)</code>	Tính căn bậc hai của x	<code>sqrt(25.0) = 5.0</code>
<code>double cbrt(double x)</code>	Tính căn bậc ba của x	<code>cbrt(27.0) = 3.0</code>
<code>double exp(double x)</code>	Tính e mũ x	<code>exp(1) = 2.718282</code>
<code>double log(double x)</code>	Tính logarithm cơ số e của x	<code>log(e) = 1.0</code>
<code>double log10(double x)</code>	Tính logarithm cơ số 10 của x	<code>log10(1.0) = 0.0</code>
<code>int abs(int x)</code>	Tính trị tuyệt đối của x	<code>abs(-5) = 5</code>
<code>double fabs(double x)</code>	Tính trị tuyệt đối của số thực x	<code>fabs(-5.25) = 5.25</code>
<code>double ceil(double x)</code>	Làm tròn lên số nguyên gần nhất	<code>ceil(2.35) = 3.0</code>
<code>double floor(double x)</code>	Làm tròn xuống số nguyên gần nhất	<code>floor(2.95) = 2.0</code>
<code>double pow(double x, double y)</code>	Tính x mũ y	<code>pow(2, 2) = 4.0</code>
<code>double fmod(double x, double y)</code>	Tìm phần dư của x chia y	<code>fmod(13.25, 6.0) = 1.25</code>
<code>double sin(double x)</code>	Tính $\sin(x)$, x ở hệ radian	<code>sin(0.0) = 0.0</code>
<code>double cos(double x)</code>	Tính $\cos(x)$, x ở hệ radian	<code>cos(0.0) = 1.0</code>
<code>double tan(double x)</code>	Tính $\tan(x)$, x ở hệ radian	<code>tan(0.0) = 0.0</code>



Tiếp theo

Hàm nguyên mẫu